

LỊCH GIẢNG KHOA ĐIỀU DƯỠNG - KTYH - HKII TUẦN 06

Tuần 06- Học kỳ II - Năm học: 2024 - 2025 (Từ ngày 17/03/2025 đến ngày 22/03/2025)															
TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				17/03/2025		18/03/2025		19/03/2025		20/03/2025		21/03/2025		22/03/2025	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14A															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN					P3	5-7 (TH11)			P3	5-7 (TH12)		
2	Chính trị	5-0	NTTTRANG			P5	1-4 (B4)					P5	1-4 (B5)		
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	LHCTHUY	PCB	1-3 (B13)			PCB	1-3 (B14)						
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	LHCTHUY	PCB	5-7 (B13)					PCB	1-3 (B14)				
5	Giao tiếp - GDSK trong TH ĐD	1-1	PTPHIEN												
6	Giáo dục thể chất	0-2	NÔNGNGUYEN												
7	Điều dưỡng cơ sở I	1-1	LHCTHUY TTTAN												
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14B															
1	Tiếng Anh	2-2	ĐTTVAN	P3	5-7 (TH11)					P3	1-3 (TH12)				
2	Chính trị	5-0	NTTTRANG			P5	1-4 (B4)					P5	1-4 (B5)		
3	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 1)	1-1	TTTAN	PMP	1-3 (B12)										
4	Kiểm soát NK- ATNB- Cấp cứu ban đầu (Nhóm 2)	1-1	TTTAN					PMP	5-7 (B12)						
5	Giao tiếp - GDSK trong TH ĐD	1-1	PTPHIEN			PTH2	5-7 (TH6)	P.2	1-3 (TH7)						

1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 1)	2-1	LTHONG					PKB1	5-7 (TH9)						
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	LTHONG			PMP	5-7 (TH9)								
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	NNMDUNG			PCB	5-7 (TH6)								
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	NNMDUNG									PCB	5-7 (TH6)		
5	CSSK PNBMGĐ	2-1	PTPHIEN	P2	5-7 (HLT)										
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14D)	2-2	ĐTTVAN							P3	5-7				
7	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II	0-5		BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4		
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13B															
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm1)	2-1	TTTAN									PMP	5-7 (H)		
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	TTTAN	PKB1	5-7 (H)										
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	NMMDUNG	PKB2	5-7 (TH6)										
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	LHATHI							PMP	5-7 (TH6)				
5	CSSK PNBMGĐ (Ghép 13B)	2-1	LTKDIEM												
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14A)	2-2	ĐTTVAN					P.3	5-7						
7	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II	0-5		BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4		
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13C															
1	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 1)	2-1	NTHLAM			PKB1	5-7 (H)								
2	CSSK Người lớn 2 (Nhóm 2)	2-1	NTHLAM							PKB2	5-7 (H)				
3	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 1)	2-2	LHATHI							PKB1	5-7 (TH6)				
4	CSSK Người lớn 3 (Nhóm 2)	2-2	LHATHI			PKB2	5-7 (TH6)								

5	CSSK PNBMGD (Ghép 13B)	2-1	LTKDIEM											
6	Tiếng Anh (Học lại ghép 14C)	2-2	ĐTTVAN	P.3	5-7									
7	Kiểm soát NK- ATNB- CCBĐ (Học lại ghép 14C N2)	1-1	PTPHIEN									PKB2	5-7 (B14)	
8	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II	0-5		BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12A

1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12B)	2-0	DTNGUYET	PTH2	1-4 (B5)			P.5	5-8 (B6)						
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	VDTRAM			P2	1-3 (B6)					P3	5-7 (B7)		
3	Điều dưỡng PHCN (Môn tự chọn)	2-0	LTHONG	P.5	5-8 (B7)										
4	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI			P2	5-8 (B3)			P2	1-4 (B4)				
5	Chính trị (Học lại ghép 14AB)	5-0	NTTTRANG									P5	1-4 (B5)		

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12B

1	CSNBHSTC và chống độc (Ghép 12A)	2-0	ĐTNGUYET	PTH2	1-4 (B5)			P5	5-8 (B6)						
2	Quản lý điều dưỡng	0-1	LTKDIEM												
3	Điều dưỡng PHCN (Ghép 12A)	2-0	LTHONG	P.5	5-8 (B6)										
4	Nghiên cứu điều dưỡng	0-1.5	NVTOI					PTH1	1-4 (B3)			P2	1-4 (B4)		

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 11 (HỌC LẠI)

1	CSNL 2 (GHÉP N1 13C)	2-1	NTHLAM			PKB2	5-7 (H)								
2	TTBV Chăm sóc sức khỏe NL I, II (Học lại ghép 13C)	0-5		BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4	BV	1-4		

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 5

[illegible]

2	KSNK và ATNB - Điều dưỡng cơ bản và Cấp cứu ban đầu	1.5-1.5	VTNGOC												
3	Tin học	1-2	PHLOC NTKTHAO			P8	9-12 (B12)	P8	5-7 (B13)						
4	GPSL Bệnh học 2 - Dược lý (Ghép Dược 10A)	2-1	NQBAO			P6	1-4 (HLT)							P9	1-3 (TH1)
5	Quá trình phát triển con người	2-0	LCQANH												
6	Chính trị (Học lại ghép 14CD)	5-0	NTTTRANG	P.5	1-4 (B5)					P.5	1-4 (B6)				

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 4

1	Y học cổ truyền	1-1	HPTPHUNG							PTH3	5-7 (TH4)				
2	Các PTĐTVL&QLKP	1-1	LCQANH	PTH3	5-7 (TH1)			PTH3	5-7 (TH2)						
3	Vận động TL & Hoạt động TL	1-1.5	LCQANH	PTH3	1-3 (TH6)			PTH3	1-3 (TH7)						
4	Xoa bóp trị liệu	1-1	VDTRAM			PTH3	5-6 (HLT)								
5	VLTL-PHCN các bệnh về khớp	1-1	VQTUNG									PTH3	9-11 (TH4)	PTH3	1-3 (TH5)
6	VLTL-PHCN bệnh thần kinh cơ	1-1	PTLUU			PTH3	9-11 (TH2)			PTH3	9-11 (TH3)				
7	Quá trình phát triển con người (Học lại ghép PHCN5)	2-0	LCQANH												
8	Thực tập BV 1	0-4	LCQANH												
9	Chính trị (Học lại ghép 14AB)	5-0	NTTTRANG									P5	1-4 (B5)		

LỚP CAO ĐẲNG PHCN 3

[illegible]

[illegible]

4	Hóa phân tích (Ghép Dược 10C)	1-2	TPNPHUONG	P6	5 - 7 (TL5)							P5	5 - 7 (TL6)		
5	Điều dưỡng cơ bản và CCBĐ	1-2	VDTRAM							PTH2	5-8 (B1)				

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tới